

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 25 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Khanh

Bà Trịnh Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Hữu K - sinh năm 1988; Nơi cư trú: Khu phố Ninh T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Hữu L và bà: Lê Thị H1; Có vợ là Bùi Thị Thu H2 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/02/2022, chuyên tạm giam ngày 15/02/2022. Hiện đang bị tạm giam nhà Tạm giữ Công an thành phố S. Có mặt

Người bị hại: Bị hại: - Anh Lường Văn D – sinh năm: 1997. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, Phường Q, Thành phố S, Thanh Hóa.

Người làm chứng: Anh Lê Hùng M – sinh năm: 1955; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Hoàng Thị H3 – sinh năm: 1973; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Trịnh Ngọc C – sinh năm 1985; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Xuân Th – sinh năm 1992; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thị trấn Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Vũ Như T – sinh năm 2001; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, Phường Q, Thành phố S, Thanh Hóa.

Anh Ngô Hữu V - sinh năm 1994; (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố N, Phường Q, Thành phố S, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2020, thông qua người em họ là Ngô Hữu V ở khu phố N, phường Q, thành phố S, giới thiệu cho Ngô Hữu K biết anh Lường Văn D ở khu phố T, phường Q, thành phố S có xe ô tô chạy dịch vụ chở khách hình thức tắc-xi nên K đã liên hệ với anh D để thuê xe Kia Morning, màu xám, BKS 36A - 130.99 làm phương tiện đi lại. Khi cho K thuê xe, anh D để giấy tờ xe và giấy chứng minh nhân dân (CMND) trên xe, hai bên không viết giấy tờ, không làm hợp đồng mà chỉ thuê bằng miệng, ngày tết trả 800.000 đồng/1 ngày, ngày thường trả 600.000 đồng/1 ngày. Trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2021 đến trước ngày 12/4/2021, Ngô Hữu K đã thuê xe của anh Lường Văn D 03 lần, trong đó có 02 lần K thuê xe sau đó mang đi cầm đồ tại nhà bà Hoàng Thị H ở thôn T, xã Đ, huyện Y lấy 100.000.000đ để sử dụng cá nhân. Tại thời điểm cầm cố xe K đưa CMND mang tên Lường Văn D để làm tin, thấy K khác với người trong ảnh CMND nên bà H3 nghi ngờ và yêu cầu K bỏ khẩu trang để chụp lại ảnh của K. Cả 3 lần trên Ngô Hữu K đều trả xe cho Lường Văn D đúng đúng thời hạn.

Đến ngày 12/4/2021, Ngô Hữu K tiếp tục đến nhà anh Lường Văn D để thuê xe ô tô Kia Morning, màu xám, BKS 36A - 130.99 trong thời gian 03 ngày, từ ngày 12/4/2021 đến ngày 15/4/2021 để đi công việc. Sau khi thuê được xe Ngô Hữu K đi ra Tỉnh Hải Dương thăm con riêng và vợ cũ là chị Nguyễn Thị Kiều C và đi Hà Nội gặp bạn là Lê Thế L để hỏi vay tiền nhưng không được, sau đó K đi về. Trên đường về Thanh Hóa, K đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe thuê của D để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Ngô Hữu K mang xe lên nhà bà Hoàng Thị H3 để cầm cố nhưng không gặp, sau đó K đã cầm xe cho ông Lê Hùng Mạnh, sinh năm 1955 ở cạnh nhà bà H3 cũng làm nghề kinh doanh cầm đồ lấy 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Quá trình cầm

cổ xe, K đã viết giấy vay tiền mang tên Lường Văn D để lại xe, giấy tờ trên xe và hẹn đến ngày 17/4/2021 sẽ quay lại chuộc xe. Đến hẹn không thấy Ngô Hữu K đến chuộc xe, ông Lê Hùng M đã bán chiếc xe trên cho anh Trịnh Ngọc C ở xã Đình Bình, huyện Yên Định giá 152.000.000đ. Sau đó, anh C tiếp tục bán lại chiếc xe trên cho anh Lê Xuân T ở thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định với số tiền 168.000.000 đồng.

Sau khi sử dụng hết số tiền cầm cố xe, do không có khả năng chuộc lại xe để trả cho Lường Văn D, Ngô Hữu K đã bỏ trốn vào tỉnh Bình Dương, cắt điện thoại, không liên lạc với anh D và gia đình. Đến hạn trả xe, anh D đã nhiều lần liên lạc và tìm gặp Ngô Hữu K để yêu cầu trả xe nhưng không được. Ngày 31/5/2021, anh D đã đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn trình báo sự việc. Quá trình điều tra, ngày 28/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn quyết định truy nã bị can Ngô Hữu K về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 12/02/2022, Ngô Hữu K đã ra đến Cơ quan Công an thành phố Sầm Sơn xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 01/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn thông báo truy tìm tang vật là chiếc xe ô tô trên. Đến ngày 15/6/2021 anh Lê Xuân T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe và một số giấy tờ xe khi Ngô Hữu K cầm cố xe cho anh Lê Hùng M.

Theo báo cáo của anh Lường Văn D chiếc ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu xám, BKS 36A - 130.99 gia đình anh mua năm 2019 với giá 250.000.000 đồng để kinh doanh chở khách dưới hình thức Taxi. Tại kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐG, ngày 05/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn kết luận: Giá trị của xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu xám, BKS: 36A - 130.99, đã qua sử dụng. Tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 12/4/2021 có giá trị là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Hiện tại chiếc xe ô tô trên đã được Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sầm Sơn thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Ngô Hữu K đã trả số tiền 40.000.000 đồng tiền thuê xe cho anh Lường Văn D và trả 100.000.000 đồng tiền cầm cố xe cho anh Lê Xuân T, các bên không có yêu cầu, đề nghị thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Ngô Hữu K.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CTr-VKS-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố bị cáo Ngô Hữu K về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Hữu K phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Về căn cứ áp dụng hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị tuyên phạt Ngô Hữu K, mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm; Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Hữu K thừa nhận hành vi phạm tội, người bị hại và bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại nào khác về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, trên cơ sở lời khai của bị cáo, người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án thì nhận thấy: Ngày 12/4/2021 bị cáo đến nhà anh Lương Văn D ở khu phố T, phường Q, thành phố S để liên hệ và thuê 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morninh màu xám, BKS 36A-130.99 để làm phương tiện đi lại trong thời gian 03 ngày (từ ngày 12/4/2021 đến 15/4/2021). Sau khi thuê xe do cần tiền sử dụng vào mục đích cá nhân nên Nguyễn Hữu K đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe đang thuê cho ông Lê Hùng M với giá 100.000.000 đồng. Quá trình cầm cố bị cáo viết giấy vay tiền mang tên Lương Văn D và để lại xe và giấy tờ hện ngày 17/4/2021 quay lại chuộc xe, đến hện không thấy bị cáo chuộc xe nên ông H đã bán chiếc xe trên cho người khác. Khi sử dụng hết số tiền cầm cố xe, do không có khả năng chộc lại xe để trả cho anh D nên bị cáo đã bỏ trốn và cắt đứt liên lạc. Sau khi người bị hại trình báo sự việc thì Cơ quan CSĐT Công an thành phố S đã tiến hành điều tra và ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngày 12/02/2022 bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án,

đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 175 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong thời gian đang thuê chiếc xe ô tô tự lái của anh Lương Văn D, bị cáo đã nảy sinh ý định đem chiếc xe đi cầm cố được 100.000.000 đồng, số tiền đó bị cáo sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến dư luận. Do đó cần phải được xử lý để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, và tác động gia đình khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo tự nguyện ra đầu thú. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh và việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và cũng nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hữu K phạm tội “ *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hữu K 36 (ba mươi sáu) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/02/2022.

Vê án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hùng